

Số: 105 /BC-HĐND

Ayun Pa, ngày 11 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc triển khai nguồn vốn khoa học công nghệ thuộc ngân sách thị xã giai đoạn 2020-2022

Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-HĐND, ngày 05/01/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã về chương trình giám sát của Thường trực HĐND thị xã năm 2023;

Thực hiện Kế hoạch số 104/KH-HĐND, ngày 09/02/2023 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã về việc triển khai vốn khoa học công nghệ thuộc ngân sách thị xã giai đoạn 2020-2022. Từ ngày 16/02/2023 đến ngày 10/03/2023, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã tổ chức giám sát theo kế hoạch; trong đó, giám sát trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã và UBND xã Ia Sao, Ia Rô, Ia Rbol; đồng thời đi khảo sát thực tế tại các hộ gia đình triển khai thực hiện mô hình khoa học công nghệ thuộc vốn ngân sách thị xã giai đoạn 2020-2022.

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Cơ sở pháp lý về đầu tư ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ ngày càng hoàn thiện, chi tiết và cụ thể hóa rõ nét hơn. Cụ thể, Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND, ngày 25/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Gia Lai.

Vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong quản lý, triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phân công, phân cấp rõ ràng. Kinh phí đầu tư nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ ngân sách nhà nước trong những năm qua được quan tâm bảo đảm triển khai các dự án được phê duyệt.

2. Khó khăn

Hiện chưa có văn bản hướng dẫn quy trình các bước triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp huyện.

Hiểu biết, nhận thức của nhân dân về nhiệm vụ khoa học công nghệ còn hạn chế. Cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ KHCN còn tư tưởng nhà nước hỗ trợ vốn; chưa hiểu đầy đủ về mục đích triển khai mô hình.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

**1. Công tác tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ
giai đoạn 2020 - 2022**

1.1. Đối với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã

Hàng năm, vào quý I Trung tâm ban hành văn bản triển khai nguồn vốn khoa học công nghệ; phân công viên chức chuyên môn tuyên truyền, hướng dẫn các xã, phường triển khai khảo sát nhu cầu, lập hồ sơ, thủ tục đăng ký thực hiện mô hình khoa học công nghệ theo quy định.

Tổng hợp các đề xuất nhiệm vụ khoa học - công nghệ cấp cơ sở của các cơ quan, đơn vị và thẩm định, đề xuất Hội đồng Khoa học - công nghệ thị xã xem xét, phê duyệt. Trong 3 năm, có 05 dự án mô hình đăng ký gồm: Dự án ứng dụng tiến bộ khoa học trong sản xuất giống gia cầm (Gà) tại phường Hòa Bình; Dự án ứng dụng KH&CN vào kết nối người dân sản xuất Nấm tại xã Ia Rbol; Dự án mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi Gà thương phẩm tại xã Ia Rtô; Dự án ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi Heo bản địa gắn với thành lập tổ hội nghề nghiệp tại 04 xã (Ia Rtô, Ia Sao, Ia Rbol, Chư Băh); Dự án mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trồng và thâm canh cây Điều ghép AB 29 tại xã Ia Sao. Kết quả: Hội đồng Khoa học - công nghệ thị xã xem xét, phê duyệt 04 dự án, còn 01 dự án ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi Heo bản địa gắn với thành lập tổ hội nghề nghiệp tại 04 xã không được phê duyệt. Nguyên nhân: xây dựng đề án thuyết minh và lập dự toán đăng ký thực hiện Dự án không phù hợp (kinh phí cao và thời điểm đang trong giai đoạn dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn).

Trên cơ sở đề án được phê duyệt, Trung tâm đề xuất UBND thị xã phân bổ ngân sách thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ hằng năm theo quy định.

1.2. Đối với UBND các xã

Căn cứ văn bản của Trung tâm, các xã thông báo, hướng dẫn tổ chức, cá nhân trên địa bàn có nhu cầu tham gia thực hiện mô hình dự án khoa học công nghệ đăng ký gửi về Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp cơ bản bảo đảm thời gian, thủ tục quy định gồm: Công văn đề nghị, danh sách hộ tham gia, cam kết thực hiện việc đối ứng thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ; biên bản họp dân xác định đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở; phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ (đề án thuyết minh, dự toán thực hiện, bảng báo giá, danh sách hộ tham gia).

2. Kết quả thực hiện mô hình khoa học và công nghệ giai đoạn 2020 - 2022

Tổng nguồn vốn UBND thị xã phân bổ cho Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thị xã làm chủ đầu tư triển khai nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2020 - 2022 với tổng kinh phí 1.195.000.000 đồng. Định mức, thời gian, phương pháp phân bổ nguồn vốn, công tác quản lý, sử dụng vốn cơ bản bảo đảm theo quy định, cụ thể:

2.1. Năm 2020 phân bổ 285.000.000 đồng.

- UBND phường Hòa Bình đăng ký Dự án ứng dụng tiến bộ khoa học trong sản xuất giống gia cầm (Gà) tại phường Hòa Bình có đề xuất và hồ sơ bảo đảm theo quy định.

- Kết quả: Dự án không triển khai thực hiện được, kinh phí phải trả Ngân sách. Nguyên nhân: theo Nghị quyết số 127/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh quy định “Khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Khu vực thuộc Tổ dân phố

thuộc phường của thành phố, thị xã; tổ dân phố thuộc thị trấn của các huyện và khu quy hoạch trung tâm hành chính xã được UBND cấp huyện phê duyệt”.

2.2. Năm 2021 phân bổ 410.000.000 đồng

- Hợp tác xã Thống nhất, xã Ia Rbol, thị xã Ayun Pa đăng ký Dự án ứng dụng KH&CN vào kết nối người dân sản xuất Nấm tại xã Ia Rbol. Kinh phí được cấp thực hiện: Nhà nước hỗ trợ 70% chi phí về giống, vật tư; người dân đối ứng 30% (3-4 triệu đồng/hộ).

- Kết quả: Dự án không thực hiện được, kinh phí phải trả Ngân sách. Nguyên nhân: các hộ tham gia thực hiện Dự án không đồng ý với việc đối ứng 30% theo quy định của Nhà nước tại Nghị định 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ.

2.3. Năm 2022 phân bổ 500.000.000 đồng với 02 mô hình

a) Dự án Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi Gà thương phẩm tại xã Ia Rtô

- Tổng kinh phí ngân sách cấp 159.793.000 đồng, nhân dân đóng góp 53.385.000 đồng.

- Mục đích dự án: ứng dụng chuyển giao tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi giống gia cầm, nâng cao kiến thức cho người chăn nuôi, tạo ra con giống tại chỗ đáp ứng nhu cầu chăn nuôi. Hạn chế việc nhập con giống từ địa phương khác với giá thành cao, gà không thích nghi với khí hậu, thường bị dịch bệnh.

- Chủ dự án: UBND xã Ia Rtô, với 10 hộ được phê duyệt theo Quyết định 143/QĐ-UBND, ngày 22/9/2022, thời gian thực hiện tháng 5/2022 đến tháng 12/2022.

- Kết quả: dự án không thực hiện được, kinh phí phải trả Ngân sách. Nguyên nhân do Chủ nhiệm dự án không cung cấp được Hóa đơn, bảng báo giá, hợp đồng mua bán theo yêu cầu của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp cụ thể:

+ Hóa đơn, chứng từ phải thể hiện được tên của loại cám chăn nuôi gà giai đoạn từ 1- 21 ngày tuổi có tỷ lệ Protein thô 20-21% và giai đoạn gà từ 22 ngày tuổi đến xuất chuồng tỷ lệ protein thô 17-18% (Theo Quyết định số 663/QĐ-BNN-KN ngày 03/2/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về định mức kinh tế kỹ thuật Khuyến nông lĩnh vực Chăn nuôi - Thú y);

+ Chủ nhiệm dự án chỉ cung cấp được bảng giá sản phẩm SACOMFEED vùng miền Trung Tây Nguyên, đơn vị cung ứng là Công ty TNHH thức ăn chăn nuôi Nguyên Phong.

b) Dự án ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trồng và thâm canh cây Điều ghép AB 29 tại xã Ia Sao

- Tổng kinh phí ngân sách cấp 205.936.500 đồng, nhân dân đóng góp 240.087.000 đồng.

- Mục đích dự án: chuyển giao quy trình trồng điều ghép, giúp nông dân phát triển sản xuất, tăng năng suất, thu nhập.

- Chủ dự án: UBND xã Ia Sao với 08 hộ người đồng bào dân tộc thiểu số, quy mô 10 ha và được UBND thị xã phê duyệt tại Quyết định số 142/QĐ-UBND ngày 22/9/2022. Thời gian thực hiện năm 2022-2023.

- Kết quả: Hầu hết các hộ dân vui mừng, phấn khởi, tổ chức triển khai thực hiện đúng tiến độ, kỹ thuật trồng và chăm sóc; bước đầu mang lại hiệu quả đó là: Tỷ lệ cây trồng sống 100%, sinh trưởng tốt.

Tuy nhiên, quá trình triển khai dự án còn một số hộ với diện tích 5,76 ha cây điều đang còn trồng xen canh với cây mỳ nên công tác chăm sóc cây điều chưa bảo đảm kỹ thuật, có hộ chưa quan tâm thăm nom, chăm sóc theo quy trình (chưa làm cỏ, xới gốc).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ trên địa bàn thị xã được Ban Thường vụ Thị ủy, Hội đồng nhân dân, UBND thị xã quan tâm chú trọng theo hướng tập trung chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tạo ra sản phẩm hàng hóa trong nông nghiệp nhằm nhân rộng, phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho người dân.

- Các cơ quan chuyên môn và UBND các xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện cơ bản theo quy định.

- Các dự án đăng ký ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ phù hợp khí hậu, thổ nhưỡng quy định của pháp luật và năng lực thực tiễn của các tổ chức, cá nhân tham gia.

2. Tồn tại, hạn chế

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ chưa hiệu quả; chưa nhân rộng được mô hình, dự án khoa học - công nghệ nào; nhân dân ít mặn mà đăng ký thực hiện các mô hình.

- Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ còn thấp, trong 02 năm (2020, 2021) triển khai thực hiện không hiệu quả (không thực hiện được mô hình nào, phải trả kinh phí nộp ngân sách).

3. Nguyên nhân

- Công tác phối hợp giữa Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, các phòng ban liên quan và UBND xã trong việc lập, thẩm định dự án, nhất là chứng từ có thời điểm, có dự án chưa phù hợp, thiếu nhíp nhàng (dự toán cám chăn nuôi gà hàm lượng và giá cả không đơn vị nào có thể cung ứng và xuất hóa đơn được), nên Dự án đã được phê duyệt nhưng không triển khai thực hiện được.

- Công tác phối hợp giữa UBND xã với các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong công tác tuyên truyền, triển khai nhiệm vụ khoa học công nghệ chưa tốt. Đại bộ phận người dân chưa hiểu rõ về mục đích triển khai, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ vốn của nhà nước.

- Việc thẩm định, đề xuất các dự án của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp chưa chặt chẽ dẫn đến việc trình Hội đồng Tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thị xã dự án vượt quá kinh phí được phân bổ trong năm và không phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương nên Hội đồng Tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thị xã không chấp nhận dẫn đến việc mất cơ hội thực hiện cho các dự án khác

trong năm (Dự án ứng dụng tiến bộ kỹ thuật chăn nuôi Heo bản địa gắn với thành lập tổ hội nghề nghiệp tại 04 xã (Ia Rô, Ia Sao, Ia Rbol, Chư Băh).

- Cán bộ phụ trách lĩnh vực khoa học công nghệ và chủ nhiệm dự án chưa có kinh nghiệm, năng lực trong xây dựng dự án.

- Thói quen và khả năng ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh của một bộ phận hộ dân chưa theo kịp tình hình.

4. Kiến nghị, đề xuất

4.1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

Đề nghị UBND tỉnh, Sở Khoa học - Công nghệ sớm có văn bản hướng dẫn quy trình các bước triển khai thực hiện mô hình khoa học công nghệ cấp cơ sở (huyện). Lý do: Theo Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND tỉnh ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh Gia Lai chỉ áp dụng cho mô hình (dự án) cấp tỉnh.

4.2. Đối với Hội Nông dân thị xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thực hiện tốt Quyết định số 516/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, chú trọng tổ chức các hoạt động khuyến nông, phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn và xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp gắn với tiêu thụ nông sản trong hội viên nông dân.

4.3. Đối với UBND thị xã

- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc triển khai mô hình, dự án; kịp thời nắm bắt, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và triển khai mô hình đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thị xã đưa tin, tuyên truyền mục đích, cách thức triển khai thực hiện mô hình, dự án ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ phụ trách lĩnh vực khoa học - công nghệ xã, phường nhằm đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

- Nên có chủ trương, tạo điều kiện cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp; các Chủ dự án và UBND các xã, phường có mô hình, dự án triển khai làm trước hoặc song song đối với các mô hình lĩnh vực nông nghiệp (*trồng trọt*) theo đúng lịch thời vụ gieo trồng của Tỉnh, Thị xã.

- Giao cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thị xã vừa là cơ quan quản lý các dự án và đồng thời là chủ nhiệm dự án đối với các dự án khoa học công nghệ trên địa bàn thị xã.

4.4. Đối với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã

- Tiếp tục chủ động, phối hợp tốt với UBND các xã, phường trong việc triển khai rà soát, định hướng cho các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia dự án phù hợp, đem lại hiệu quả cao. Kịp thời cung cấp thông tin về thị trường; liên hệ, giới thiệu các

địa điểm cung ứng và thu mua sản phẩm; giải quyết tốt đầu ra cho sản phẩm.

- Phân công viên chức hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật và các thủ tục hồ sơ quyết toán phù hợp, đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện và cùng cơ sở tháo gỡ các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tham mưu tổ chức đánh giá nghiệm thu khách quan, chính xác dự án thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá nhiệm vụ khoa học công nghệ; nghiêm túc chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm, trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan. Đồng thời đề ra các giải pháp triển khai thực hiện trong thời gian đến đạt kết quả cao.

- Nghiên cứu các văn bản pháp luật liên quan đề xuất UBND thị xã có chủ trương, tạo điều kiện cho các Chủ dự án và UBND các xã, phường có mô hình, dự án triển khai làm trước hoặc song song đối với các mô hình lĩnh vực nông nghiệp (trồng trọt) theo đúng lịch thời vụ gieo trồng của Tỉnh, Thị xã.

4.5. UBND các xã, phường

- Phối hợp Mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn để người dân hiểu và tích cực đăng ký tham gia mô hình, dự án phù hợp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; khắc phục tình trạng người dân ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ, đầu tư của Nhà nước.

- Kịp thời đánh giá, nhân rộng mô hình, dự án có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và gắn với việc liên kết bao tiêu đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã trong quá trình triển khai thực hiện các mô hình, dự án; chỉ đạo cán bộ phụ trách lĩnh vực khoa học - công nghệ chủ động nghiên cứu, học tập nâng cao năng lực, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phối hợp với Hội nông dân cùng cấp vào tháng 10 hằng năm tổ chức khảo sát, tổng hợp, bình xét, lựa chọn ra các mô hình, dự án để chuẩn bị và đăng ký cho năm tiếp theo.

IV. Đánh giá công tác chuẩn bị và tham gia đợt giám sát:

1. Các đơn vị được giám sát:

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được giám sát xây dựng và gửi báo cáo theo Kế hoạch giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã. Thành phần dự họp và công tác chuẩn bị, bố trí buổi làm việc chu đáo, nghiêm túc; cầu thị tiếp thu và giải đáp, làm rõ hơn các nội dung theo yêu cầu.

Tuy nhiên, có đơn vị xây dựng báo cáo còn chung chung, chưa bảo đảm nội dung đề cương gợi ý.

2. Các cơ quan, đơn vị được mời tham gia đoàn giám sát:

Đã sắp xếp công việc của cơ quan, đơn vị tham gia đầy đủ lịch giám sát và khảo sát thực tế. Từng đồng chí tích cực nghiên cứu, tham gia ý kiến sát tình hình và đúng quy định, đã góp phần thành công đợt giám sát.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thị xã./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thị xã;
- UBND thị xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN thị xã;
- Thành viên Ban KT-XH HĐND thị xã;
- Văn phòng HĐND-UBND thị xã;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Các đơn vị được giám sát;
- Lưu: VT, Ban KT - XH.

**TM. BAN KT-XH HĐND
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Hồ Trần Quỳnh Như

